

KẾ HOẠCH

Phát triển đội ngũ viên chức quản lý, giáo viên, nhân viên nhà trường năm học 2022 - 2023

I. CĂN CỨ XÂY DỰNG KẾ HOẠCH

Căn cứ Thông tư số 16/2017/TT-BGDĐT, ngày 12/7/2017 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn danh mục khung vị trí việc làm và định mức số lượng người làm việc trong các cơ sở giáo dục phổ thông công lập;

Căn cứ Nghị quyết số 88/2014/QH13, ngày 28/11/2014 của Quốc hội về đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông;

Căn cứ Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT, ngày 26/12/2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Chương trình giáo dục phổ thông;

Căn cứ Thông tư số 14/2018/TT-BGDĐT, ngày 20/7/2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định chuẩn Hiệu trưởng cơ sở giáo dục phổ thông;

Căn cứ Thông tư 20/2018/TT-BGDĐT, ngày 22/8/2018 Ban hành quy định chuẩn nghề nghiệp giáo viên cơ sở giáo dục phổ thông;

Căn cứ Thông tư số 18/2018/TT-BGDĐT, ngày 22/8/2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo Quy định về kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận đạt chuẩn quốc gia đối với trường THCS, THPT và trường phổ thông có nhiều cấp học;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 19/2016/TTLT-BGDĐT-BNV, ngày 22/6/2016 Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp nhân viên hỗ trợ giáo dục người khuyết tật trong các cơ sở giáo dục công lập;

Căn cứ Thông tư 29/2017/TT-BGDĐT ngày 30/7/2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành quy chế xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp giáo viên mầm non và giáo viên phổ thông công lập;

Căn cứ Nghị định số 68/2000/NĐ-CP ngày 17/11/2000 của Chính phủ về việc thực hiện chế độ hợp đồng một số loại công việc trong các cơ quan hành chính nhà nước, đơn vị sự nghiệp;

Căn cứ Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ về Quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức;

Căn cứ Thông tư số 28/2009/TT-BGDĐT ngày 21/10/2009 của Bộ Giáo dục và Đào tạo Quy định về chế độ làm việc đối với giáo viên phổ thông.

Căn cứ vào kế hoạch phát triển của nhà trường, quy mô phát triển trường THCS Phong Phú;

Trường THCS Phong Phú xây dựng kế hoạch phát triển đội ngũ giáo viên, nhân viên, viên chức quản lý năm học 2022-2023 như sau:

II. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH CỦA NHÀ TRƯỜNG

1. Thực trạng số lượng, cơ cấu đội ngũ viên chức quản lý, giáo viên, nhân viên của nhà trường năm học 2022-2023.

- Số lượng lớp học: 37
- Số lượng học sinh: 1518
- Sĩ số học sinh/lớp: 41.02
- Số lượng tổ chuyên môn: 07
- Số lượng GV: 57
- Tỷ lệ GV/ lớp: 1.61
- Số lượng NV: 6
- Số lượng viên chức quản lý: 03

Bảng 1: Thông tin tổng hợp

STT	Đối tượng đánh giá	SL	Giới tính		Trình độ đào tạo				Độ tuổi					Ghi chú
			Nam	Nữ	T C	C Đ	ĐH	Sau ĐH	21 - 30	31 - 40	41 - 50	51 - 60	Ngoài 60	
1	Hiệu trưởng	1	1					1			1			
2	Phó hiệu trưởng	2		2				2			2			
3	Nhân viên thư viện, thiết bị thí nghiệm	1		1			1			1				
4	Nhân viên công nghệ thông tin	1	1			1				1				
5	Nhân viên văn thư	1		1		1						1		
6	Nhân viên kế toán	1		1		1				1				
7	Nhân viên y tế	1		1	1					1				
8	Nhân viên Thủ quỹ	0												
9	Nhân	1		1	1						1			

Tổng cộng	66	13	53	2	3	56	5	20	26	14	6	0	
------------------	-----------	-----------	-----------	----------	----------	-----------	----------	-----------	-----------	-----------	----------	----------	--

Bảng 2. Thực trạng số lượng, cơ cấu đội ngũ CBQL, GV, NV của nhà trường năm học 2022-2023

TT	Đội ngũ	Số lượng hiện có	Yêu cầu của CTGDPT 2018		
			Thừa	Thiếu	Cần bổ sung
I. Số viên chức quản lý:					
1	Hiệu trưởng	01	00	0	0
2	Phó Hiệu trưởng	02	00	0	0
II. Số giáo viên:					
3	Tổng số giáo viên	57	00	10	10
4	Môn Ngữ văn	10	00	00	00
5	Môn Toán	09	00	05	05
6	Môn Ngoại ngữ	08	00	01	01
7	Môn GDCD	03	00	00	00
8	Lịch sử	03	00	00	00
9	Đại lý	03	00	00	00
10	Công nghệ	03	00	00	00
11	Tin học	02	00	00	00
12	GDTC	05	00	00	00
13	Mỹ thuật	02	00	01	01
14	Âm nhạc	00	00	00	00
15	Sinh học	05	00	02	02
16	Vật lý	02	00	00	00
17	Hóa học	02	00	00	00
18	TPT Đội	01	00	01	01
III. Số nhân viên:					

19	Văn thư	01	00	00	00
20	Kế toán	01	00	00	00
21	Thư viện	01	00	00	00
22	Thiết bị, thí nghiệm	01	00	01	01
23	Công nghệ thông tin	01	00	00	00
24	Y tế	01	00	01	01
Tổng cộng:		66	00	12	12

2. Thực trạng đội ngũ giáo viên, nhân viên, viên chức quản lý theo yêu cầu thực hiện chương trình giáo dục phổ thông 2018 .

2.1. Thực trạng viên chức quản lý (VCQL):

Điểm mạnh:

Số lượng viên chức quản lý đủ theo quy định, có trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, có uy tín, kinh nghiệm quản lý, được sự ủng hộ của giáo viên, nhân viên nhà trường.

Viên chức quản lý đoàn kết, phối hợp nhịp nhàng trong các hoạt động chỉ đạo; phân công nhiệm vụ rõ ràng, tích cực, chủ động trong công việc; tổ chức các hoạt động nhà trường; Biết phát huy sức mạnh của đội ngũ giáo viên cốt cán, đội ngũ khối trưởng, giáo viên trẻ và những giáo viên có năng lực.

Tích cực đổi mới, sáng tạo, thích ứng trong lãnh đạo, quản trị nhà trường

Quản trị tốt các nguồn lực trong nhà trường đáp ứng yêu cầu thực hiện chương trình giáo dục phổ thông 2018.

Quản trị hoạt động dạy học, giáo dục học sinh theo hướng tiếp cận năng lực

Quản trị chất lượng giáo dục đáp ứng yêu cầu thực hiện chương trình giáo dục phổ thông 2018.

Tích cực phối hợp giữa nhà trường, gia đình, xã hội để thực hiện hiệu quả hoạt động dạy học và giáo dục cho học sinh, huy động và sử dụng tốt các nguồn lực để phát triển nhà trường

Tích cực ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý và lãnh đạo nhà trường.

Điểm tồn tại, hạn chế:

CBQL sử dụng ngoại ngữ chưa thành thạo, đôi lúc chưa chủ động, giải quyết công việc chưa kịp tiến độ.

2.2. Thực trạng đội ngũ giáo viên:

Điểm mạnh:

Đội ngũ giáo viên có kinh nghiệm trong công tác bồi dưỡng học sinh giỏi.

Tích cực, chủ động nâng cao tay nghề, sử dụng hình thức, phương pháp dạy học và giáo dục theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh.

Tích cực ứng dụng công nghệ thông tin, khai thác và sử dụng thiết bị công nghệ trong dạy học, giáo dục.

Điểm tồn tại, hạn chế:

Số lượng giáo viên còn thiếu, chưa đảm bảo đủ cho một số môn học theo yêu cầu thực hiện chương trình giáo dục phổ thông 2018, nên số tiết dạy còn cao, còn thỉnh giảng.

Giáo viên sử dụng ngoại ngữ còn hạn chế.

Một vài giáo viên chưa thực hiện tốt công tác phối hợp giữa nhà trường và gia đình, kỹ năng sử dụng ngoại ngữ, soạn thảo văn bản còn hạn chế.

Nhà trường còn 03 giáo viên trình độ cao đẳng.

Một số giáo viên còn chậm đổi mới, chưa mạnh dạn áp dụng những phương pháp dạy học tích cực;

Một số giáo viên trẻ còn thiếu kinh nghiệm trong công tác giảng dạy; hoạt động giáo dục.

2.3. Thực trạng đội ngũ nhân viên:**Điểm mạnh:**

Đội ngũ nhân viên có kinh nghiệm làm việc nhiều năm năm có trình độ chuyên môn đáp ứng yêu cầu công việc.

Đội ngũ nhân viên có tinh thần làm việc cao đoàn kết phối hợp tốt.

Điểm tồn tại, hạn chế:

Đội ngũ nhân viên chưa phối hợp tốt với giáo viên Nhà trường trong một số trường hợp.

III. MỤC TIÊU PHÁT TRIỂN ĐỘI NGŨ GIÁO VIÊN, NHÂN VIÊN VÀ VCQL**1. Xác định số lượng, cơ cấu đội ngũ GV, NV, VCQL cần bổ sung theo lộ trình thực hiện CT GDPT 2018 của Nhà trường**

Năm học	Số lượng hiện có	Số lượng dự báo theo các năm				
		2022-2023	2023-2024	2024-2025	2025-2026	
Đội ngũ						
Viên chức quản lý	3	3	3	3	3	
Hiệu trưởng	1	1	1	1	1	
Phó hiệu trưởng	2	2	2	2	2	
Giáo viên	58	68	70	74	76	
Ngữ văn	10	14	14	14	14	
Toán	10	12	12	12	12	
Ngoại ngữ 1	08	10	10	10	10	
Giáo dục công dân	03	03	03	03	03	
Lịch sử và Địa lý	Lịch sử	03	04	04	04	04
	Địa lý	02	04	04	04	04
	Vật lý	03	04	04	04	04
KHTN	Hóa học	03	04	04	04	04
	Sinh học	04	04	04	04	04

Công nghệ		03	04	04	04	04
Tin học		02	02	02	02	02
Giáo dục thể chất		05	07	07	07	07
Nghệ thuật	Mỹ thuật	02	03	03	03	03
	Âm nhạc	0	02	02	02	02
Môn học tự chọn (tiếng dân tộc/ ngoại ngữ 2)		0	0	0	0	0
Tổng phụ trách Đội TNTPHCM		1	1	1	1	1
Nhân viên		06	06	06	06	06
Nhân viên thư viện; thiết bị, thí nghiệm; công nghệ thông tin		03	03	03	03	03
Nhân viên văn thư; kế toán; y tế và thủ quỹ		03	03	03	03	03
Nhân viên giáo vụ		0	0	0	1	1
Nhân viên hỗ trợ giáo dục người khuyết tật		0	0	0	1	1

2. Mục tiêu chất lượng đội ngũ viên chức quản lý, giáo viên, nhân viên năm học 2022-2023 đáp ứng CT GDPT 2018 của Nhà trường.

Phát triển đội ngũ cán bộ giáo viên nhân viên đủ về số lượng, chuẩn về trình độ chuyên môn, trình độ chính trị. Tuyển dụng đủ số lượng giáo viên, có giải pháp tạo môi trường làm việc tốt, duy trì số lượng giáo viên nhân viên.

Xây dựng đội ngũ CB, NV, VCQL vững về tay nghề, phẩm chất đạo đức lối sống chuẩn mực, hết lòng tận tụy với công việc.

Phát triển đội ngũ cán bộ kế cận, đội ngũ tổ trưởng chuyên môn, ban chấp hành công đoàn, tổ trưởng Công Đoàn, Ban chấp hành chi đoàn vững mạnh ảnh hưởng yêu cầu công tác.

Tạo được niềm tin đối với nhân dân, giúp phụ huynh an tâm khi có con theo học tại trường THCS Phong Phú.

Thường xuyên tổ chức tự bồi dưỡng đáp ứng yêu cầu áp dụng chương trình giáo dục phổ thông 2018 trong các năm học mới, đặc biệt là ở các bộ môn Khoa Học Tự Nhiên, Lịch Sử Địa Lý, hoạt động trải nghiệm và hướng nghiệp, nội dung giáo dục địa phương.

a. Mục tiêu về chất lượng đội ngũ giáo viên:

Số lượng, tỷ lệ giáo viên đạt mức khá đạt 15 %; mức tốt đạt 85% theo đánh giá chuẩn nghề nghiệp giáo viên hàng năm.

Phân đầu số lượng, tỷ lệ giáo viên đạt chuẩn, trên chuẩn về trình độ đào tạo đại học đạt 95%;

Kết quả đánh giá viên chức hàng năm: hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ đạt 75%; hoàn thành tốt nhiệm vụ đạt 25%; không có trường hợp hoàn thành nhiệm vụ trở xuống.

Mục tiêu năng lực giáo viên đáp ứng yêu cầu CT GDPT 2018: 100% giáo viên đáp ứng tốt CT GDPT 2018; Tổ trưởng chuyên môn, giáo viên cốt cán và CBQL có thể hỗ trợ đồng nghiệp thực hiện triển khai CT GDPT 2018.

100% giáo viên tham gia nghiên cứu khoa học sư phạm ứng dụng nhằm triển khai hiệu quả CT GDPT 2018 cấp THCS.

100% giáo viên hoàn thành chương trình bồi dưỡng thường xuyên theo Thông tư 17/2019/TT-BGDĐT. (120 tiết)

100% giáo viên hoàn thành các chương trình bồi dưỡng thường xuyên do nhà trường tổ chức.

Cử giáo viên đi học tập huấn, học tập nâng cao trình độ theo yêu cầu của ngành, theo yêu cầu của chương trình GDPT 2018.

b. Mục tiêu về chất lượng của đội ngũ nhân viên:

Số lượng, tỷ lệ nhân viên đạt chuẩn và trên chuẩn về trình độ đào tạo: 50% đạt trình độ đại học.

Kết quả đánh giá viên chức hàng năm: 20% hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, 80% hoàn thành tốt nhiệm vụ.

c. Mục tiêu chất lượng của đội ngũ viên chức quản lý:

Số lượng, tỷ lệ viên chức quản lý đạt mức khá 33,33%; mức tốt 66,66% theo chuẩn Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng cơ sở giáo dục phổ thông các năm.

Số lượng, tỷ lệ viên chức quản lý đạt chuẩn và trên chuẩn về trình độ đào tạo: 100%;

Kết quả đánh giá viên chức hàng năm: hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ 100%;

Mục tiêu năng lực viên chức quản lý đáp ứng tốt CTGDPT 2018: 100% số viên chức quản lý đáp ứng tốt CTGDPT 2018; 100% số viên chức quản lý có thể hỗ trợ đồng nghiệp thực hiện triển khai CTGDPT 2018.

100% viên chức quản lý hoàn thành chương trình bồi dưỡng thường xuyên theo Thông tư 18/2019/TT-BGDĐT (120 tiết).

100% viên chức quản lý tham dự đầy đủ các lớp tập huấn, học tập nâng cao trình độ.

IV. GIẢI PHÁP PHÁT TRIỂN ĐỘI NGŨ GIÁO VIÊN

1. Bồi dưỡng nâng cao nhận thức, chính trị tư tưởng:

Tổ chức cho giáo viên tham gia học tập đầy đủ và có chất lượng các buổi học tập chính trị và triển khai nghị quyết của cấp trên.

Thực hiện đầy đủ và nghiêm túc các chương trình bồi dưỡng thường xuyên giáo viên THCS theo kế hoạch của ngành, của nhà trường.

Tiếp tục triển khai sâu rộng cuộc vận động “*Mỗi thầy cô giáo là một tấm gương đạo đức tự học và sáng tạo*”, thực hiện phong trào thi đua “*xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực*” và tiếp tục thực hiện Chỉ thị 05-CT/TW ngày 15/5/2016 về tiếp tục đẩy mạnh việc “*Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh*”.

Tiếp tục tạo điều kiện để giáo viên tham gia bồi dưỡng sơ cấp, trung cấp lý luận chính trị, học Đại học (Môn GD&ĐT, Môn Công nghệ, Môn Lịch sử, Môn Thể dục).

Phối hợp với Công đoàn, Chi Đoàn nhà trường giới thiệu những công đoàn viên ưu tú học Cảm tình Đảng để xét vào hàng ngũ của Đảng Cộng sản Việt Nam. Số lượng dự kiến kết nạp năm 2022 - 2023 là 2 đồng chí.

2. Bồi dưỡng nghiệp vụ quản lý, lớp nghiệp vụ ngắn hạn:

Nghiệp vụ quản lý: Tiếp tục đề xuất giáo viên trong quy hoạch cán bộ quản lý trường học được tham dự lớp bồi dưỡng cán bộ quản lý.

Bồi dưỡng ngắn hạn: Tham gia đầy đủ, nghiêm túc các lớp bồi dưỡng do Phòng GD&ĐT, Sở GD&ĐT tổ chức.

3. Bồi dưỡng nâng cao năng lực chuyên môn nghiệp vụ của giáo viên:

Tổ chức có hiệu quả các buổi sinh hoạt tổ chuyên môn, tập trung thực hiện tốt việc cải tiến hình thức nội dung sinh hoạt của tổ chuyên môn với yêu cầu chủ động sáng tạo, tổ chức có hiệu quả việc sử dụng, bảo quản thiết bị, đồ dùng dạy học theo hướng thiết thực hiệu quả.

Tổ chức tốt các hoạt động nhằm phục vụ tốt cho quá trình giảng dạy trong nhà trường như: Hội giảng, ứng dụng công nghệ thông tin trong quá trình giảng dạy, thi GVCN giỏi, tạo điều kiện để giáo viên trong nhà trường có điều kiện trao đổi học hỏi kinh nghiệm lẫn nhau để nâng cao năng lực giảng dạy và giáo dục học sinh.

Xây dựng và tổ chức thực hiện tốt các chuyên đề tại tổ chuyên môn theo từng tháng qua đó giúp giáo viên có thể trao đổi và học hỏi lẫn nhau về phương pháp giảng dạy cũng như về kiến thức để phục vụ cho các giờ lên lớp.

Xây dựng kế hoạch các hoạt động tập thể trong nhà trường để tất cả giáo viên trong nhà trường đều có thể tham gia như: hoạt động ngoại khóa, giáo dục ngoài giờ lên lớp, các hội thi,...

Vận động giáo viên tham gia viết chuyên đề, sáng kiến kinh nghiệm và cử giáo viên tham dự sinh hoạt chuyên đề do Cụm chuyên môn, Phòng GD&ĐT tổ chức.

Tổ chức triển khai và áp dụng các chuyên đề đã được tập huấn trong hè và các chuyên đề Phòng GD&ĐT đã triển khai trong năm học các năm trước giúp giáo viên có điều kiện học hỏi được những kinh nghiệm giảng dạy tốt nhất cho bản thân.

Xây dựng kế hoạch tạo điều kiện để giáo viên tham gia học nâng cao trình độ chuyên môn trong năm học.

Tiếp tục thực hiện các chuyên đề BDTX theo các Module đăng ký học.

4. Bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn, tin học, ngoại ngữ

Tổ chức xây dựng kế hoạch chuyên đề bồi dưỡng nghiệp vụ tin học; học tập kỹ thuật trình bày văn bản theo quy định của Bộ nội vụ.

Động viên khuyến khích giáo viên tự học tập để nâng cao kiến thức và trình độ chuyên môn nghiệp vụ, tin học, ngoại ngữ. Trong năm học 2022-2023 phấn đấu 100% CB-GV và nhân viên văn phòng có trình độ tin học căn bản.

Tạo điều kiện cho nhân viên được tham gia học các lớp nâng cao nghiệp vụ chuyên môn (Thiết bị, Văn thư).

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Hiệu trưởng: Xây dựng kế hoạch, phân công các tổ chuyên môn và giáo viên chịu trách nhiệm về các công việc, các mối liên quan và trao đổi thông tin. Đánh giá giáo viên theo chuẩn nghề nghiệp.

Phó Hiệu trưởng: Phân công chuyên môn cho giáo viên đảm bảo theo đúng kế hoạch. Hỗ trợ giáo viên trong công tác bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ, tham gia đánh giá giáo viên và hỗ trợ các nội dung bồi dưỡng thường xuyên.

Tổ trưởng chuyên môn: Xây dựng kế hoạch triển khai CT GDPT 2018 của tổ chuyên môn theo kế hoạch của nhà trường. Hướng dẫn giáo viên xây dựng kế hoạch bồi dưỡng cá nhân. Thường xuyên giám sát, hỗ trợ công việc của các thành viên trong tổ chuyên môn để kịp thời phát hiện những khó khăn, vướng mắc và đề xuất với nhà trường để kịp thời giúp đỡ. Tổng hợp báo cáo việc thực hiện với cán bộ quản lý nhà trường.

Giáo viên, nhân viên: Chủ động xây dựng kế hoạch cá nhân, tham gia đầy đủ các buổi tập huấn, sinh hoạt chuyên môn. Thực hiện đổi mới phương pháp, hình thức dạy học và kiểm tra, đánh giá theo định hướng phát triển phẩm chất năng lực học sinh. Tích cực truyền thông tới cha mẹ học sinh về đổi mới CTGDPT 2018.

Trên đây là kế hoạch phát triển đội ngũ viên chức quản lý, giáo viên, nhân viên của trường THCS Phong Phú trong năm học 2022 - 2023 để đáp ứng yêu cầu chương trình giáo dục phổ thông 2018./.

Nơi nhận:

- Phòng GD&ĐT huyện;
- HT, PHT;
- Tổ chuyên môn;
- Lưu: Kế hoạch nhà trường.



Võ Thanh Nhân